

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: Xây dựng mặt đường bê tông nhựa  
khu quy hoạch dân cư chợ Gò Bồi  
Địa điểm xây dựng: Xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 5831/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 8994/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;*

*Căn cứ Quyết định số 8525/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND huyện Tuy Phước về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng mặt đường bê tông nhựa khu quy hoạch dân cư chợ Gò Bồi;*

*Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng mặt đường bê tông nhựa khu quy hoạch dân cư chợ Gò Bồi do Công ty TNHH*

*Xây dựng Tổng hợp Tân Phát lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 304/PKT&HT-KQTD ngày 08/12/2021;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Hòa tại Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 15/12/2021 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 842/TTr-TCKH ngày 16/12/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật & Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Xây dựng mặt đường bê tông nhựa khu quy hoạch dân cư chợ Gò Bồi, với các nội dung như sau:

**1. Tên công trình:** Xây dựng mặt đường bê tông nhựa khu quy hoạch dân cư chợ Gò Bồi.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

**3. Chủ đầu tư:** UBND xã Phước Hòa.

**4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:**

**4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới GTNT theo quy hoạch được phê duyệt, tăng cường năng lực vận tải và đảm bảo an toàn cho nhân dân khi tham gia giao thông, đảm bảo sự ổn định lâu dài và sự phát triển kinh tế địa phương trong tương lai.

**4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:**

- Tổng chiều dài thiết kế:  $L=1.114,89\text{m}$  đường cấp IV đồng bằng theo TCVN 4054-2005. Tốc độ tính toán:  $20\text{km/h}$ . Tải trọng trục tính toán:  $10\text{T}$ . Độ dốc ngang mặt đường:  $Imặt=2\%$ .

- Kết cấu: Mặt đường thảm nhựa C12.5, dày 5cm.

+ Tuyến 01:  $L=315,0\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=20,00\text{m}$ .

+ Tuyến 02:  $L=119,15\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=(9,00\text{-}10,00\text{m})$ .

+ Tuyến 03:  $L=55,02\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=5,00\text{m}$ .

+ Tuyến 04:  $L=239,51\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=6,00\text{m}$ .

+ Tuyến 05:  $L=55,47\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=10,50\text{m}$ .

+ Tuyến 06:  $L=113,14\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=10,00\text{m}$ .

+ Tuyến 07:  $L=108,36\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=9,00\text{m}$ .

+ Tuyến 08:  $L=109,24\text{m}$ , bề rộng mặt:  $B=7,00\text{m}$ .

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng:** Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Tân Phát.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:**

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

**7. Loại, nhóm dự án:**

- Công trình giao thông, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:**

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Tân Phát lập, đã được Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện thẩm định tại Văn bản số 304/PKT&HT-KQTD ngày 08/12/2021.

**9. Tổng mức đầu tư: 4.169.131.000 đồng.**

(Bằng chữ: Bốn tỷ, một trăm sáu mươi chín triệu, một trăm ba mươi một nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 3.564.328.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 107.785.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 293.516.000 đồng;
- Chi phí khác: 82.071.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 121.431.000 đồng.

**10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 - 2022.**

**11. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách huyện hỗ trợ 100% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Hòa và các nguồn vốn hợp pháp khác (theo Văn bản số 905/UBND-TC ngày 29/6/2021 của UBND huyện).

**12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng:** Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

**13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không.**

**14. Hình thức lựa chọn nhà thầu:** Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

**15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn	Phương thức lựa chọn	Thời gian tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện
1	Tư vấn lập HSYC và đánh giá HSDX	12.332.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/2021	Hợp đồng trọn gói	20 ngày

2	Tư vấn Quản lý dự án	107.785.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/ 2021	Hợp đồng trộn gói	Hoàn thành công trình
3	Tư vấn giám sát thi công	114.165.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý IV/ 2021	Hợp đồng trộn gói	Theo xây lắp
4	Tư vấn kiểm toán	44.026.000	Ngân sách Nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2021	Hợp đồng trộn gói	15 ngày
5	Toàn bộ khối lượng xây lắp công trình	3.671.257.000 (Trong đó, CP xây dựng: 3.564.328.000; CP dự phòng: 106.929.000)	Ngân sách Nhà nước	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn; 01 túi hồ sơ	Quý I/ 2022	Hợp đồng theo đơn giá cố định	20 ngày
<b>Tổng cộng: 3.949.565.000 đồng</b>								

**Điều 2.** Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Hòa có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Xuân**